



Nhãn vỉ

EUMINTAN	EUMINTAN	EUMINTAN	EUMINTAN	EUMINTAN	EUMINTAN
Eucalyptol 100 mg	Eucalyptol 100 mg	Eucalyptol 100 mg	Eucalyptol 100 mg	Eucalyptol 100 mg	Eucalyptol 100 mg
Menthol 0,5 mg	Menthol 0,5 mg	Menthol 0,5 mg	Menthol 0,5 mg	Menthol 0,5 mg	Menthol 0,5 mg
Coleus aromaticus 0,18 mg	Tinh dầu lán 0,18 mg	Coleus aromaticus 0,18 mg	Tinh dầu lán 0,18 mg	Coleus aromaticus 0,18 mg	Coleus aromaticus 0,18 mg
Oleum zingiberis 0,5 mg	Tinh dầu gừng 0,5 mg	Oleum zingiberis 0,5 mg	Tinh dầu gừng 0,5 mg	Oleum zingiberis 0,5 mg	Oleum zingiberis 0,5 mg





HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ. Để xa tầm tay của trẻ em.

EUMINTAN

THÀNH PHẦN:

Eucalyptol	100 mg
Menthol	0,5 mg
Tinh dầu tần	0,18 mg
Tinh dầu gừng	0,5 mg

Tả dược: Dầu đậu nành, gelatin, glycerin, sorbitol, methyl paraben, propyl paraben, vanillin, màu xanh green.

ĐỘC LỰC HỌC

Eucalyptol có tính sát trùng, được dùng chữa ho, kích thích tiêu hóa. Eucalyptol đường đào thải chủ yếu qua đường hô hấp sau khi phân tán trong huyết tương.

Menthol có tính chất làm dịu ho, làm loãng niêm dịch. Menthol sau khi hấp thu được bài tiết qua nước tiểu và mật. Menthol được dùng điều trị cảm sốt, viêm họng, ho, kích thích tiêu hóa, tiêu chảy, đau bụng.

Gừng có tác dụng kháng khuẩn trên nhiều loại vi khuẩn, làm loãng niêm dịch, giảm ho, chống viêm và giảm đau. Gừng được dùng điều trị cảm mạo, chữa ho mất tiếng, ho do đờm, viêm phế quản, viêm họng, chống cảm lạnh, chống nhiễm khuẩn trong các chứng ho, sổ mũi.

Tán dày lá là một dược liệu chữa cảm cúm, ho hen.

CHỈ ĐỊNH

Trị các chứng ho, sổ mũi, cảm cúm.

Sát trùng đường hô hấp, làm dịu cảm đau họng.

LIỆU DÙNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

Người lớn: uống 2 viên x 3 lần/ngày

Trẻ em trên 2 tuổi: uống 1 viên x 3 lần/ngày

Hoặc theo chỉ dẫn của thầy thuốc.

CHÔNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc. Các trường hợp do suyễn và trẻ em dưới 2 tuổi.

Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

THẬN TRỌNG

Menthol có tính ức chế hô hấp qua đường thở nhất là đối với trẻ em ít tuổi, trẻ sơ sinh.

Thận trọng khi dùng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Chưa thấy có tương tác với thuốc hoặc thực phẩm khi dùng thuốc.

TÁC DỤNG PHỤ

Chưa có tài liệu báo cáo về tác dụng phụ của thuốc.

Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gấp phải khi sử dụng thuốc.

QUẢ LIỆU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Chưa có báo cáo quả liều xảy ra

HẠN DÙNG 24 tháng kể từ ngày sản xuất

BẢO QUẢN Nơi khô, mát (dưới 30°C). Tránh ánh sáng.

TIÊU CHUẨN TCCS.

TRÌNH BÀY Hộp 10 viên x 10 vỉ.

CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO

166 - 170 Phố Nguyễn Huệ, Phường 7, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

CÔNG TY CỔ PHẦN PYMEPHARCO

166 - 170 Phố Nguyễn Huệ, Phường 7, Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

HUỲNH TÂN NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔ CHỨC TRƯỞNG
P.TRUỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Thu Thủy

